

Số: 02/2023/NQ-HĐND

Điện Biên, ngày 14 tháng 7 năm 2023

NGHỊ QUYẾT

**Quy định mức chi tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư
khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Điện Biên**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH ĐIỆN BIÊN
KHÓA XV, KỲ HỌP THỨ MƯỜI MỘT**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm
2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm
pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;*

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019;

*Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của
Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành
văn bản quy phạm pháp luật; Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12
năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số
34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một
số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;*

*Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của
Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Đất đai; Nghị định số
47/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định về bồi
thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất; Nghị định số 01/2017/NĐ-
CP ngày 06 tháng 01 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số nghị
định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai; Nghị định số 148/2020/NĐ-CP
ngày 18 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số nghị định
quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;*

*Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 25 tháng 6 năm 2016 của
Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Ngân sách nhà nước;*

*Căn cứ Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 6 năm 2021 của
Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập;*

*Căn cứ Nghị định số 99/2021/NĐ-CP ngày 11 tháng 11 năm 2021 của Chính
phủ quy định về quản lý, thanh toán, quyết toán dự án sử dụng vốn đầu tư công;*

*Căn cứ Thông tư số 61/2022/TT-BTC ngày 05 tháng 10 năm 2022 của Bộ
Tài chính hướng dẫn việc lập dự toán, sử dụng và thanh, quyết toán kinh phí tổ
chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;*

Xét Tờ trình số 2760/TTr-UBND ngày 30 tháng 6 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên đề nghị ban hành Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định mức chi tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Điện Biên; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định mức chi tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư và cưỡng chế kiểm đếm, cưỡng chế thu hồi đất khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Điện Biên theo quy định tại khoản 5 Điều 5 Thông tư số 61/2022/TT-BTC ngày 05 tháng 10 năm 2022 của Bộ Tài chính hướng dẫn việc lập dự toán, sử dụng và thanh, quyết toán kinh phí tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất.

2. Đối tượng áp dụng

Tổ chức được cơ quan nhà nước có thẩm quyền giao thực hiện nhiệm vụ bồi thường, hỗ trợ, tái định cư và cưỡng chế kiểm đếm, cưỡng chế thu hồi đất khi Nhà nước thu hồi đất theo quy định của pháp luật.

Các đối tượng khác có liên quan tới việc lập, sử dụng và thanh, quyết toán kinh phí tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư và cưỡng chế kiểm đếm, cưỡng chế thu hồi đất khi Nhà nước thu hồi đất.

Điều 2. Mức chi tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư và cưỡng chế kiểm đếm, cưỡng chế thu hồi đất khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Điện Biên

1. Mức chi cho công tác tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư

a) Bồi dưỡng làm việc đối với công tác ngoài thực địa:

- Người hưởng lương: 160.000 đồng/người/ngày thực tế làm việc.
- Người không hưởng lương: 180.000 đồng/người/ngày thực tế làm việc.

b) Chi lập, thẩm định phương án và các công việc khác tại văn phòng và các cơ quan chuyên môn:

- Thành viên trực tiếp tham gia: 160.000 đồng/người/ngày thực tế làm việc.
- Các Ủy viên Hội đồng: 180.000 đồng/người/ngày thực tế làm việc.

c) Các nội dung chi khác có liên quan trực tiếp đến việc tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư chưa có định mức, tiêu chuẩn, đơn giá do cơ quan nhà nước có thẩm quyền quy định: Thực hiện theo mức chi thực tế, đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả, có hóa đơn chứng từ hợp pháp.

Căn cứ nội dung chi quy định tại khoản 1 Điều 4 Thông tư số 61/2022/TT-BTC, mức trích kinh phí tại Điều 3 Thông tư số 61/2022/TT-BTC

và kết quả thực hiện công việc, người đứng đầu tổ chức thực hiện nhiệm vụ bồi thường, hỗ trợ, tái định cư quyết định mức chi cụ thể trong quy chế chi tiêu nội bộ nhưng không vượt quá mức chi theo các quy định hiện hành và quy định tại các điểm a, b, c khoản 1 Điều này.

2. Mức chi cho công tác cưỡng chế kiểm đếm, cưỡng chế thu hồi đất

a) Bồi dưỡng làm việc:

- Người hưởng lương: 180.000 đồng/người/ngày thực tế làm việc.

- Người không hưởng lương: 200.000 đồng/người/ngày thực tế làm việc.

b) Các nội dung chi khác có liên quan trực tiếp đến việc cưỡng chế kiểm đếm, cưỡng chế thu hồi đất chưa có định mức, tiêu chuẩn, đơn giá do cơ quan nhà nước có thẩm quyền quy định: Thực hiện theo mức chi thực tế, đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả, có hóa đơn chứng từ hợp pháp.

Căn cứ nội dung chi quy định tại khoản 2, Điều 4 Thông tư số 61/2022/TT-BTC, mức trích kinh phí tại Điều 3 Thông tư số 61/2022/TT-BTC và kết quả thực hiện công việc, người đứng đầu Tổ chức thực hiện nhiệm vụ nhiệm vụ cưỡng chế kiểm đếm, cưỡng chế thu hồi đất quyết định mức chi cụ thể trong quy chế chi tiêu nội bộ nhưng không vượt quá mức chi theo các quy định hiện hành và quy định tại các điểm a, b khoản 2 Điều này.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết theo quy định của pháp luật.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Điều 4. Điều khoản thi hành

Thời điểm áp dụng chính sách: Từ ngày 01 tháng 8 năm 2023.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Điện Biên khoá XV, Kỳ họp thứ Mười một thông qua ngày 14 tháng 7 năm 2023 và có hiệu lực thi hành từ ngày 24 tháng 7 năm 2023./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Vụ Pháp chế - Bộ Tài chính; Bộ TN và MT;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL - Bộ Tư pháp;
- TT Tỉnh ủy; TT HĐND tỉnh; LĐ UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Đại biểu Quốc hội tỉnh; đại biểu HĐND tỉnh;
- HĐND, UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Các Sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- LĐ VP Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- Cổng TTĐT Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Trung tâm Thông tin – Hội nghị tỉnh;
- Đài PTTH tỉnh; Báo Điện Biên Phủ;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

Lò Văn Phương